

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS - ST
Ngày: 17/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phàn A Long - Bà Mừng Thị Xanh
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên

Ngày 17/4/2022 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST - HS, ngày 09/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST - HS ngày 05/4/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn G (tên gọi khác: không), sinh ngày 15/9/2003; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Phai Cát, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Dơ, sinh năm 1975 và bà Pờ Thị Day sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 13/10/2021 Lò Văn G bị Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản.

- Tiền án: Không

Nhân thân: Tại bản án số: 08/2021/HS -ST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 06/12/2021 bị cáo chấp hành án tại Công an huyện Phong Thổ theo bản án số: 08/2021/HS -ST ngày 26/10/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đinh Xuân C, sinh năm: 1972, địa chỉ: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị Lan V, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản Cang, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 11/11/2021, Lò Văn G đi chơi ở quán nét “Linh Bông” thuộc bản Phai Cát, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, sau đó G nhắn tin Cho Đèo Văn Sáng với nội dung mượn xe máy của Sáng, Sáng đồng ý cho G mượn xe máy. Sau khi mượn được xe máy G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. G điều khiển xe máy về nhà lấy giá đỡ hàng hóa, 01 dây cao su, 01 bao tải mục đích đựng đồ trộm cắp. Chuẩn bị xong dụng cụ G điều khiển xe máy đi xuống khu vực bãi cát gần cầu Đoàn Kết thuộc tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ để quan sát xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. G đi vào lán công nhân khai thác cát của anh Đinh Xuân C thấy không có ai ở trong lán. G trộm cắp 02 cuộn dây hàn, 01 kìm hàn, 02 BULY to, 01 BULY nhỏ và một số sắt vụn, tất cả tài sản trộm cắp trên G cho vào bao tải buộc lên giá đỡ hàng của xe máy chở đến nhà chị Bùi Thị Lan Vân thuộc bản Cang, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ để bán cho chị Vân. Quá trình trao đổi mua bán G không nói cho chị Vân biết đó là tài sản trộm cắp. G bán được với tổng số tiền là 1.700.000 đồng. Sau khi bán số tài sản trộm cắp G cất giá đỡ hàng hóa và quay lại quán nét để trả xe máy cho anh Sáng, số tiền bán tài sản trộm cắp G dùng vào mục đích tiêu sài cá nhân.

Đối với anh Đinh Xuân C sau khi phát hiện mất tài sản, ngày 18/11/2021, anh đến C quan công an trình báo sự việc. Quá trình điều tra, G đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Bản kết luận số: 46/KL-HĐĐGTS, ngày 10/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: 02 cuộn dây hàn dài 50 m đã qua sử dụng có giá trị: 3.250.000 đồng; 01 kìm hàn đã qua sử dụng có giá trị: 83.000 đồng; 02 BULY to (đường kính 260 mm, trục 60 mm) chưa qua sử dụng có giá trị: 5.100.000 đồng; 01 BULY nhỏ (đường kính 160 mm, trục 45 mm) chưa qua sử dụng có giá trị: 700.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Lò Văn G đã trộm cắp của anh Đinh Xuân C là: 9.133.000 đồng (*Chín triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, màu sơn xanh đen, không gắn biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe máy 25B1-851.82. Ngày 17/01/2022 Công an huyện Phong Thổ đã trao trả chiếc xe máy kèm BKS cho chủ sở hữu là anh Đèo Văn Sáng.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 chiếc áo khoác; 01 chiếc quần bò lưng màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc giá để hàng bằng sắt hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Tại Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS, ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn G về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 38, - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn G từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của bản án số: 08/2021/HS-ST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48- Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 - Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 9.133.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác; 01 chiếc quần bò lưng màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc giá để hàng bằng sắt vì không còn giá trị sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai của bị cáo không mâu thuẫn với nhau, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ C sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 11/11/2021, Lò Văn G đến khu vực bãi cát gần cầu Đoàn Kết thuộc tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ để quan sát xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. G đã vào lán của anh Đinh Xuân C trộm cắp 02 cuộn dây hàn, 01 kìm hàn, 02 BULY to, 01 BULY nhỏ và một số sắt vụn mang bán cho chị Bùi Thị Lan Vân được tổng số tiền 1.700.000 đồng. Số tài sản mà G trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá huyện Phong Thổ có trị giá: 9.133.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Lò Văn G chiếm đoạt của anh Đinh Xuân C là: 9.133.000 đồng

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy:

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Xét thấy bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại C quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Về tiền án bị cáo chưa có tiền án, về tiền sự bị cáo có một tiền sự, ngày 13/10/2021 Lò Văn G bị Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản. Đến ngày 26/10/2021 bị cáo bị xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đang trong thời gian chờ chấp hành án thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự

[9] Về vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, màu sơn xanh đen, không gắn biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe máy 25B1-851.82. Ngày 17/01/2022 thu giữ của anh Đèo Văn Sáng. Xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Sáng, nên Công an huyện Phong Thổ đã trao trả chiếc xe máy kèm BKS cho chủ sở hữu anh Đèo Văn Sáng là đúng quy định; 01 chiếc áo khoác; 01 chiếc quần bò lưng màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc giá để hàng bằng sắt không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 9.133.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Về tổng hợp bản án: Ngày 26/10/2021 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án chưa có hiệu lực pháp luật, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[12] Về các vấn đề khác:

Đối với Đèo Văn Sáng là người cho bị cáo mượn xe máy nhưng không biết bị cáo dùng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội nên Đèo Văn Sáng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Bùi Thị Lan Vân là người mua số tài sản trộm cắp của bị cáo, do chị Vân mua số tài sản này không biết là tài sản trộm cắp nên chị Vân không cấu thành tội phạm, Do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38; 56 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn G 01 (một) năm tù, tổng hợp 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù của bản án số: 08/2021/HS -ST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 06/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48- Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại anh Đinh Xuân C số tiền: 9.133.000 đồng (*Chín triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

Về thực hiện trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp C quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác; 01 chiếc quần bò lưng màu xanh; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc giá để hàng bằng sắt.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 giữa C quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 456.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

